TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-DS	*Hạ Long, ngày 07 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 280, Điều 293, Điều 317, Điều 318, Điều 322, khoản 2 Điều 422, khoản 1 Điều 466, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 91 và khoản 2 Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

Địa chỉ: số A đường T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Minh B, chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Hoàng L, là Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Q;

Người nhận ủy quyền lại: ông Vũ Đức T, là Phó Phòng Tổng hợp Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Q; địa chỉ: đường B, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh);

(Văn bản ủy quyền số: 964/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT3 về việc ủy quyền

thường xuyên tham gia tố tụng ngày 26/9/2023 của ông Trần Minh B).

* Bị đơn: chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990; nơi cư trú: tổ 40, khu 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt Hợp đồng cho vay số 107/2021-HĐCV/NHCT300 ngày 10/5/2021 và Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng số 30/05/2022/TTD ngày 30/5/2022, giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Q và chị Nguyễn Thị Thu T.

- Chị Nguyễn Thị Thu T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C (tạm tính đến hết ngày 29/01/2024) số tiền là 1.914.281.267 (một tỷ, chín trăm mười bốn triệu, hai trăm tám mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi bảy) đồng, trong đó: nợ gốc là: 1.787.175.068 (một tỷ, bảy trăm tám mươi bảy triệu, một trăm bảy mươi lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám) đồng, lãi trong hạn: 123.664.667 (một trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi tư nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy) đồng, lãi quá hạn: 3.441.532 (ba triệu, bốn trăm bốn mươi mốt nghìn, năm trăm ba mươi hai) đồng, cụ thể:

Theo Hợp đồng cho vay số 107/2021-HĐCV/NHCT300 ngày 10/5/2021, chị T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền là: 1.880.719.261 (một tỷ, tám trăm tám mươi triệu, bảy trăm mười chín nghìn, hai trăm sáu mươi mốt) đồng, trong đó: nợ gốc là 1.757.400.000 (một tỷ, bảy trăm năm mươi bảy triệu, bốn trăm nghìn) đồng, lãi trong hạn 120.690.283 (một trăm hai mươi triệu, sáu trăm chín mươi nghìn, hai trăm tám mươi ba) đồng, lãi quá hạn 2.628.978 (hai triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, chín trăm bảy mươi tám) đồng.

Theo Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng số 30/05/2022/TTD ngày 30/5/2022: chị T còn Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền là 33.562.006 (ba mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi hai nghìn, không trăm linh sáu) đồng, trong đó: nợ gốc là 29.775.068 (hai mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám) đồng, lãi trong hạn: 2.974.384 (hai triệu, chín trăm bảy mươi tư nghìn, ba trăm tám mươi tư) đồng, lãi quá hạn: 812.554 (tám trăm mười hai nghìn, năm trăm năm mươi tư) đồng.

- Về thời hạn trả nợ: chậm nhất là ngày 15/3/2024, chị Nguyễn Thị Thu T phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C toàn bộ số tiền 1.914.281.267 (một tỷ, chín trăm mười bốn triệu, hai trăm tám mươi mốt nghìn, hai trăm sáu mươi bảy) đồng và khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/01/2024.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập Biên bản hòa giải thành (ngày 30/01/2024) cho đến khi thi hành án xong, chị Nguyễn Thị Thu T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 107/2021-HĐCV/NHCT300 ngày 10/5/2021 và Hợp đồng phát hành thẻ tín dụng số 30/05/2022/TTD ngày 30/5/2022 giữa Ngân hàng

Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Q với chị Nguyễn Thị Thu T nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi suất mà chị Nguyễn Thị Thu T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C theo Quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Thu T thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng 222,6 m^2 đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 250, tờ bản đồ số 30, địa chỉ: tổ 13, khu 2, phường Giếng Đáy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU954731, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH57665, do Uỷ ban nhân dân thành phố Hạ Long cấp ngày 26/01/2021, Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: chị Nguyễn Thị Thu T; theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 106/2021/HĐBĐ/NHCT300 ngày 07/5/2021 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Q và chị Nguyễn Thị Thu T để thu hồi vốn vay.

Trong trường hợp số tiền thu hồi được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì chị Nguyễn Thị Thu T còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền vay.

- Về chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ): do bị đơn chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xet thẩm định tại chỗ, nên chị T phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền là 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng Thương mại cổ phần C chịu 17.357.109 đồng (mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm linh chín) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là: 34.194.000 (ba mươi tư triệu, một trăm chín mươi tư nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền số 0000403 ngày 05/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền còn dư là 16.836.891 (mười sáu triệu, tám trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm chín mươi mốt) đồng.

Chị Nguyễn Thị Thu T chịu 17.357.109 đồng (mười bảy triệu, ba trăm năm mươi bảy nghìn, một trăm linh chín) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Người đại diện theo UQ;
- Viện kiểm sát nhân dân tp Hạ Long;
- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Chi cục THADS tp Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Ngọc An